SAO Y; Văn phòng, Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng; 10/06/2022; 18:19:48 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1723/QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày 10 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;số 01/2018/TT-VPCP ngày 05 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 98/TTr-SLĐTBXH ngày 19/4/2022 và Công văn số 1950/SLĐTBXH-VP ngày 25/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện việc công khai danh mục và nội dung thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật trên Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công thành phố theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ LĐ-TB&XH;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Đài PTTH HP, Báo HP, Chuyên trang ANHP;
- Cổng TTĐTTP;
- Các Phòng: KSTTHC, VX, NC&KTGS;
- CV: KSTTHC3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ THUỘC LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1723 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (51 TTHC)

A.THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (08 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
		Cơ quan chuyên môn	UBND thành phố			Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
I. Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (06 TTHC)								
1	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH
2	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
		Cơ quan chuyên môn	UBND thành phố			Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
3	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH
4	Thành lập hội đồng trung cấp công lập	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH
5	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố.	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH
6	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	08 ngày làm việc	07 ngày làm việc	- Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
		Cơ quan chuyên môn	UBND thành phố			Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
II	**Lĩnh vực Việc làm (thực hiện hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động (02 TTHC))**							
1	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang làm việc cho trong doanh nghiệp.	04 ngày làm việc	02 ngày làm việc	- Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; - Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định trong 02 ngày làm việc; - Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trong 02 ngày làm việc.	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.
2	Hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trở lại thị trường lao động.	04 ngày làm việc	02 ngày làm việc	- Bảo hiểm xã hội xác nhận trong 02 ngày làm việc; - Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định trong 02 ngày làm việc; - Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt	Không	Mức độ 3	Nộp hồ sơ	Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
		Cơ quan chuyên môn	UBND thành phố			Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
				trong 02 ngày làm việc.				

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VÀ CƠ QUAN CÙNG CẤP (38 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
01	Thành lập Hội đồng trường trung cấp công lập	15 ngày làm việc	Sở, ngành thuộc ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp quản lý trường.	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.
02	Thay thế Chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập.	15 ngày làm việc	Sở, ngành thuộc ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp quản lý trường.	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.
03	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên Hội đồng trường	15 ngày làm việc	Sở, ngành thuộc ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp quản lý trường.	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
	trung cấp công lập.						15/2021/TT-BLĐTBXH.
04	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục.	15 ngày làm việc	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.
05	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị.	15 ngày làm việc	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.
06	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	15 ngày làm việc	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.
07	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	15 ngày làm việc	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Không	Mức độ 3, 4	Nộp và trả hồ sơ	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH.
II	**Lĩnh vực Người có công (31 TTHC)**						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
01	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	- 20 ngày; - 10 ngày làm việc; - 12 ngày. *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
02	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	- 12 ngày; - 17 ngày *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
03	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
			binh và Xã hội: 12 ngày làm việc.				ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
04	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 12 ngày làm việc.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
05	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 12 ngày làm việc.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
06	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	104 ngày *(cụ thể theo các bước quy trình thực hiện*	- Cơ quan quản lý người bị thương; - Cơ quan cấp giấy chứng nhận bị thương; - Sở Lao động – Thương	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
		TTHC)	binh và Xã hội; - Hội đồng Gám định Y khoa thành phố.				131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
07	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	84 ngày	- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 24 ngày. - Hội đồng Giám định Y khoa thành phố: 60 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
08	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	17 ngày	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
09	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	24 ngày	- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày; - Cơ quan Bảo hiểm xã hội: 12 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	- 204 ngày; - 207 ngày; - Trên 207 ngày. *(Cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC).*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; - Hội đồng Giám định Y khoa thành phố.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc	42 ngày *(Cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC).*	- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Không			- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
	đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý						Chính phủ.
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	17 ngày làm việc	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	10 ngày làm việc	- Cơ sở nuôi dưỡng người có công: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: 05 ngày làm việc.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và	17 ngày làm việc	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Cơ quan quản lý hồ sơ: 07 ngày làm việc.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
	Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ						- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 12 ngày. - Ban Thường vụ Thành ủy: 20 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- 84 ngày; - 89 ngày; - 31 ngày. (cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; - Hội đồng Giám định Y khoa thành phố.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa	96 ngày *(cụ thể theo các bước của quy*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
	học	*trình thực hiện TTHC)*	binh và Xã hội; - Hội đồng Giám định Y khoa thành phố.				- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày.	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 12 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc. - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 12 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
			làm việc. - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 12 ngày.				- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	- 24 ngày; - 15 ngày. *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan quản lý hồ sơ; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	12 ngày làm việc	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi	12 ngày	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	**Dịch vụ bưu chính công ích**	
							- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	- 24 ngày; - 31 ngày; - 43 ngày. *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày làm việc; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 12 ngày.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	24 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội: 07 ngày	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
			làm việc; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 12 ngày.				- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	24 ngày	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	12 ngày	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của	10 ngày làm việc *(cụ thể theo các bước của*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Dịch vụ bưu chính công ích	
	đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	*quy trình thực hiện TTHC)*	binh và Xã hội.				- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	09 ngày làm việc *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.
31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	15 ngày *(cụ thể theo các bước của quy trình thực hiện TTHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (04 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
I	**Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (03 TTHC)**						
01	Thành lập Hội đồng trường trung cấp công nghiệp	15 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Mức độ 3, 4	Nộp hồ sơ	- Luật giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.
02	Thay thế Chủ tịch, thư ký, thành viên Hội đồng trường Trung cấp công lập.	15 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Mức độ 3, 4	Nộp hồ sơ	- Luật giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.
03	Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, thư ký, thành viên Hội đồng Trường trung cấp công lập.	15 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	Mức độ 3, 4	Nộp hồ sơ	- Luật giáo dục nghề nghiệp. - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH.
II	**Lĩnh vực người có công (01 TTHC)**						
01	Thăm mộ Liệt sĩ	06 ngày làm việc *(cụ thể theo các bước quy trình thực hiện THHC)*	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (01 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
					Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
I	**Lĩnh vực Người có công (01 TTHC)**						
1	Cấp Giấy xác nhận nhân thân của người có công.	03 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không		Nộp và trả hồ sơ	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với Cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ (43 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (07 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (07 TTHC)**				
1	1.000630	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
2	1.000602	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
3	1.000531	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục	Thông tư số	Ủy ban nhân dân thành phố	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
			14/2021/TT-BLĐTBXH		
4	1.000619	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
5	2.000258	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
6	1.000584	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
7	1.000570	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân thành phố	
II	**Lĩnh vực Người có công (01 TTHC)**				
1	1.002741	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Nội vụ; - Ủy ban nhân dân thành phố; - Bộ Giao thông và Vận tải; - Các cơ quan có liên quan.	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VÀ CÁC CƠ QUAN CÙNG CẤP (30 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (04 TTHC)**				
1	1.000602	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
2	1.000558	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
3	1.000584	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
4	1.000570	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
II	**Lĩnh vực Người có công (26 TTHC)**				
1	2.000978	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
2	1.002252	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
3	1.002271	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
4	1.004967	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
5	1.002305	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Hội đồng giám định Y khoa thành phố.	
6	1.002354	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
7	1.002363	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
		thời kỳ kháng chiến		binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
8	1.002377	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Trưởng công an huyện; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Bộ Công an; - Bộ Quốc phòng; - Bộ ngành liên quan	
9	1.002382	Thủ tục giám định vết thương còn sót	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh trở lên	
10	1.002393	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
11	1.002410	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- - Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Y tế; - Bộ Quốc phòng	
12	1.003351	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
				và Xã hội. - Sở Y tế.	
13	1.002429	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Bộ Công an; - Bộ Quốc phòng	
14	1.002440	Thủ tục giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
15	1.003423	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
16	1.002449	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan liên quan theo thẩm quyền	
17	1.002487	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ quan liên quan	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
18	1.006779	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
19	1.002519	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
20	1.002720	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Hội đồng giám định pháp y; - Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. - Các cơ quan liên quan theo thẩm quyền	
21	1.002741	Thủ tục xác nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với người bị thương không thuộc lực lượng công an, quân đội trong chiến tranh từ ngày 31/12/1991 trở về trước không còn giấy tờ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Sở Nội vụ; - Uỷ ban nhân dân thành phố; - Bộ Giao thông và vận tải. - Các cơ quan có liên quan	
22	1.002745	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ	Nghị định số	- Ủy ban nhân dân cấp xã;	

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
		liệt sĩ	131/2021/NĐ-CP	- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
23	1.003025	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	
24	1.003042	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.- Các cơ quan có liên quan	
25	1.003057	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. - Cơ sở giáo dục phổ thông, nghề nghiệp, đại học	
26	1.003159	Thủ tục hỗ trợ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; - Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.	

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (05 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (03 TTHC)**				
1	1.000602	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
2	1.000584	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
3	1.000570	Thủ tục cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH	Ủy ban nhân dân cấp huyện	
II	**Lĩnh vực Người có công (02 TTHC)**				
1	2.001375	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Ủy ban nhân dân cấp xã; - Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội;	
2	2.001378	Thủ tục hỗ trợ người có công đi làm phương tiện, dụng cụ trợ giúp chỉnh hình; đi điều trị phục hồi chức năng	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội;	

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (01 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
I	**Lĩnh vực Người có công (01 TTHC)**				
1	2.001382	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP	Ủy ban nhân dân cấp xã./.	